

Số: 7160 /QĐ-SXD

Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu hồi phù hiệu, biển hiệu của xe ô tô kinh doanh vận tải**  
**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HUẾ**

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;

Căn cứ Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của UBND thành phố Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Huế;

Xét các báo cáo và đề nghị của các doanh nghiệp, Hợp tác xã và hộ kinh doanh vận tải bằng ô tô;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Vận tải và An toàn giao thông.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi phù hiệu, biển hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải đối với 21 phương tiện của các đơn vị kinh doanh vận tải theo danh sách sau:

| TT | Biển số xe | Đơn vị KDVT                   | Số phù hiệu, biển hiệu | Loại phù hiệu, biển hiệu | Có giá trị đến |
|----|------------|-------------------------------|------------------------|--------------------------|----------------|
| 1  | 74F00263   | HTX Huế Xanh                  | HĐ4625002156           | Hợp đồng                 | 26/7/2030      |
| 2  | 75H05156   | HTX Huế Xanh                  | HĐ4625001869           | Hợp đồng                 | 27/6/2030      |
| 3  | 75F00134   | Công ty TNHH MTV Festival Bus | HĐ4625082213           | Hợp đồng                 | 09/12/2032     |
| 4  | 75A11510   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4625001792           | Hợp đồng                 | 23/6/2029      |
| 5  | 75A16068   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4625001423           | Hợp đồng                 | 19/5/2030      |
| 6  | 43H23891   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005043           | Hợp đồng                 | 08/7/2031      |
| 7  | 43H23893   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005083           | Hợp đồng                 | 09/7/2031      |
| 8  | 43H24137   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005044           | Hợp đồng                 | 08/7/2031      |
| 9  | 43H24123   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005090           | Hợp đồng                 | 09/7/2031      |
| 10 | 43H23884   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005045           | Hợp đồng                 | 08/7/2031      |
| 11 | 43H23831   | HTX công nghệ Chung           | HĐ4626005046           | Hợp đồng                 | 08/7/2031      |
| 12 | 75H00608   | HTX TM&DVVT Lộc Thịnh         | XT4623001206           | Xe tải                   | 26/7/2024      |
| 13 | 75F00164   | HTX DVVT Tiến Đạt             | CĐ4625000090           | Cố định                  | 07/6/2027      |

|    |          |                                     |              |          |            |
|----|----------|-------------------------------------|--------------|----------|------------|
| 14 | 75B00727 | Công ty TNHH Năm Lạc                | CĐ4624000218 | Cố định  | 04/12/2029 |
| 15 | 75B01319 | Công ty TNHH Năm Lạc                | CĐ4624000185 | Cố định  | 22/10/2031 |
| 16 | 75B01341 | Công ty TNHH Năm Lạc                | CĐ4624000244 | Cố định  | 17/12/2031 |
| 17 | 75A18652 | HTX HTĐT công nghệ Thành Thành Công | HĐ4626003585 | Hợp đồng | 12/5/2027  |
| 18 | 75H06212 | HTX Huế Xanh                        | HĐ4626001076 | Hợp đồng | 09/02/2031 |
| 19 | 75H07145 | HTX Huế Xanh                        | HĐ4626002174 | Hợp đồng | 26/03/2031 |
| 20 | 75E01219 | HTX Huế Xanh                        | HĐ4626003336 | Hợp đồng | 02/5/2031  |
| 21 | 75H07003 | HTX Huế Xanh                        | HĐ4626001696 | Hợp đồng | 12/03/2031 |

**Lý do thu hồi:** Các đơn vị KDVT nộp lại phù hiệu, không tiếp tục sử dụng 21 phương tiện theo danh sách trên để kinh doanh vận tải; *(Áp dụng quy định tại điểm e, khoản 10, Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động vận tải đường bộ).*

**Điều 2.** Phù hiệu đã cấp cho các phương tiện nêu trên không còn giá trị sử dụng; Giao phòng Quản lý Vận tải và An toàn giao thông thực hiện chuyển đổi trạng thái phù hiệu sang “thu hồi phù hiệu” trên hệ thống Dịch vụ công của Bộ Xây dựng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý Vận tải và An toàn giao thông; Thủ trưởng các đơn vị kinh doanh vận tải theo danh sách trên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Cục ĐBVN (để b/c);
- GĐ,PGĐ Sở (để b/c);
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố; (để ph/h)
- Phòng CSGT (PC08) - Công an Tp. Huế (để ph/h);
- Trang thông tin điện tử Sở XD;
- Lưu: VP, VT&ATGT;

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Thành**